

Số:263/2023/QĐST-HNGĐ

Gia Lâm, ngày 27 tháng 7 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 263/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2023, giữa:

\* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1991.

\* Bị đơn: Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Xóm T, thôn P, xã P, huyện G, Hà Nội.

(Đăng ký kết hôn số 85/2017 ngày 05/12/2017 của UBND xã P, huyện G, thành phố Hà Nội).

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27; điểm 1.1 khoảng 1 Mục II “Danh mục án phí” ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1991 và chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1995.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Anh T và chị H cùng xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Xuân Bảo K, sinh ngày 30/5/2018 và Nguyễn Hoàng Y, sinh ngày 03/8/2020.

*Khi ly hôn hai bên thỏa thuận*: Giao con chung là Nguyễn Xuân Bảo K cho anh Nguyễn Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và Giao con chung là Nguyễn Hoàng Y cho chị Nguyễn Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ tháng 7/2023 cho đến khi các con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

2.2. *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Anh T và chị H thống nhất, thỏa thuận hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh T, chị H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung là động sản, bất động sản, công sức và các khoản nợ chung*: Anh T và chị H cùng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Anh Nguyễn Xuân T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0074046 ngày 14/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Hoàn trả anh Nguyễn Xuân T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện G;
- Các đương sự;
- UBND xã P, huyện G, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Cồ Khắc Đàm**